TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 212/2023/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 01 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 75/2023/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Diệp Thị X, sinh năm 1977

Địa chỉ: ấp Hương Phụ A, xã Đa Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Bị đơn: Kim Thị S, sinh năm 1969

Địa chỉ: ấp Hương Phụ A, xã Đa Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Huỳnh Thị S, sinh năm 1952;

- Huỳnh Văn Tr, sinh năm 1997

Địa chỉ: ấp Hương Phụ A, xã Đa Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 88, 90 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2023

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận chia tài sản và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Diệp Thị X, bà Kim Thị S thống nhất: Công nhận chị Diệp Thị X là mẹ ruột của Huỳnh Văn Tr, sinh năm 1997. Anh Huỳnh Văn Tr cũng thừa nhận bà X là mẹ của anh.

2.Về án phí: Chị X tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí sơ thẩm; Số tiền bà X nộp được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số

0018612 ngày 23/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Số tiền còn lại 150.000 đồng hoàn trả cho bà X

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát huyện Châu Thành
- UBND xã
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thu Hằng